

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HS-ST

Ngày: 27-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông

2. Bà Lê Thị Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Lê Nhật Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C; Sinh ngày 19/6/1996; Sinh trú quán: thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970 ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Văn K; Sinh ngày 12/9/1998; Sinh trú quán: thôn T, xã B, huyện VV, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970 ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không.

- Tiền sự: 01 tiền sự, cụ thể:

+ Ngày 26/04/2023, K bị công an xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/04/2023, hình

thức xử phạt là phạt tiền. Ngày 04/8/2023, K đã nộp đầy đủ số tiền phạt 1.500.000 đồng.

Bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1972; Trú tại: TDP B, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; Trú tại: TDP N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; Trú tại: TDP N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng nên khoảng 19 giờ 45 phút ngày 28/4/2023, Nguyễn Văn C và em trai ruột của C là Đỗ Văn K (C khai sinh lấy họ mẹ, K khai sinh lấy họ bố) bàn bạc, thống nhất với nhau là K sẽ cho C mượn 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn Đỏ-đen, số khung RLHJA310XE077470, số máy JA31E-0282033, gắn BKS 88L1-321.80, xe đã cũ và đã qua sử dụng của K để C sử dụng làm phương tiện đi loanh quanh trên địa bàn huyện Vĩnh Tường xem ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp đem đi bán lấy tiền. Sau khi thống nhất với nhau xong, C sử dụng dây điện đầu nối 01 chiếc máy cắt kim loại cầm tay (loại tự chế) thân máy bằng ống nhựa màu xám, dài 16cm, đường kính 05cm, trên thân máy cắt có gắn 01 chiếc công tắc màu đỏ đen, bên trong ống nhựa gắn 01 chiếc mô tơ, 01 đầu máy cắt gắn đá mài màu xanh, đường kính 04cm, 01 đầu còn lại đầu nối vào 02 cực của bình ắc quy xe mô tô mà K cho mượn nêu trên rồi đặt máy cắt vào trong cốp xe mô tô với mục đích để cắt khóa cửa. Sau đó, C chuẩn bị 01 thanh sắt màu vàng, dài 30cm, đường kính 1,5cm và để thanh sắt ở giá để hàng phía trước với mục đích sử dụng để cạy khóa cửa rồi điều khiển xe mô tô đi một mình đi quanh thị trấn Thổ Tang – huyện Vĩnh Tường tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến xứ đồng Nhà Cũ thuộc tổ dân phố Nam C – thị trấn Thổ Tang, C thấy 01 lán để đồ là căn nhà 01 gian được xây bằng gạch, lợp ngói bờ lô xi măng của ông Nguyễn Văn B – sinh năm 1972 trú tại tổ dân phố B C – thị trấn Thổ Tang khóa cửa bên ngoài, không có người trông giữ nên C nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong lán này để trộm cắp tài sản. C để xe mô tô trước cửa lán rồi cầm thanh sắt đem theo luôn vào ổ khóa cửa và vận xuống làm khuy cài khóa cửa lán bị gãy, khóa cửa bị rơi xuống đất nhưng cửa không mở được. C luồn tay qua ô trống trên cánh cửa thò vào bên trong để kiểm tra thì thấy cửa lán còn được khóa bên trong bằng 01 ổ khóa móc treo. C

mở cốp xe mô tô và lấy máy cắt kim loại đã chuẩn bị từ trước luôn vào bên trong qua ô trống trên cánh cửa để cắt ổ khóa ở bên trong nhưng do ô cửa hẹp và ắc quy xe mô tô yếu nên C không cắt ổ khóa được. Lúc này, C quan sát thấy có thể đột nhập vào bên trong lán qua việc phá tấm ngói lợp bờ lô xi măng trên mái lán nên C nhặt 01 thanh tre dài 34cm, rộng 2,5cm, dày 1,5cm và 01 thanh kim loại dài 73cm, rộng 2,5cm, dày 1,3cm, được hàn thêm các thanh kim loại nhỏ nổi thành hình chữ V, đường kính 0,5cm ở giáp tường của lán, C cắm 01 đầu của thanh sắt và thanh tre này vào các lỗ gạch ở vị trí góc bức tường phía sau bên trái lán làm điểm tựa để trèo lên trên mái. Sau khi trèo lên được mái, C sử dụng thanh sắt đem theo từ nhà mình đập vỡ 01 viên ngói bờ lô xi măng rồi trèo qua lỗ hổng đó vào bên trong lán. C tiếp tục dùng thanh sắt nêu trên luôn vào ổ khóa cửa phía bên trong và dùng lực bẻ gãy móc khóa treo rồi mở cửa lán. Sau khi mở được cửa, C lần lượt lấy các tài sản của ông B để bên trong lán ra xếp lên giá để hàng phía trước xe mô tô gồm: 01 chiếc âm ly nhãn hiệu “SON TUNG ELECTRONICS”, model: ST-6010A, màu đen; 01 chiếc kim cầm tay bằng kim loại, có chiều dài 20cm, in nổi chữ “MEINFA”, tay cầm bọc cao su màu da cam - đen; 01 chiếc máy hàn điện nhãn hiệu HIKARI, loại HJ-230, màu đỏ; 01 đoạn dây điện dài 04m, đường kính 01cm, 01 đầu được kết nối với mỏ hàn dài 20cm, màu đen; 01 đoạn dây điện dài 02m, đường kính 01cm, 01 đầu được kết nối với kẹp mát dài 14cm, màu đen; 01 hộp que hàn điện, loại KT-421, bên trong có 75 que hàn; 01 cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 2.5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 16,8m; 01 cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 1.5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 26m. Sau đó, C khép cửa lán lại rồi điều khiển xe mô tô mang theo những tài sản vừa trộm cắp được về nhà ở của C. Khi thấy C đi về nhà và đem theo những tài sản nêu trên, K hỏi C “Lấy những đồ trên ở đâu thế” thì C bảo “Vừa trộm được trong cái lều ở Thổ Tang”. K biết đây là tài sản C vừa trộm cắp được nên K và C cùng di chuyển những tài sản này từ trên xe mô tô đem cất giấu vào trong gian phòng bếp tầng 1 nhà C. Sau đó, C sử dụng 01 con dao dài 30cm, cán dao bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 14cm gọt tách bỏ phần dây nhựa để lấy phần lõi bằng đồng của 02 cuộn dây điện mà C vừa trộm cắp được. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, C bảo K gọt tách nốt phần dây điện còn lại để C tiếp tục mượn xe của K quay lại lán của ông B tiếp tục trộm cắp các tài sản để bên trong lán thì K đồng ý. C điều khiển xe mô tô nêu trên đến dừng trước cửa lán của ông B rồi mở cửa đi vào trong lần lượt nhấc 03 chiếc bình ắc quy đều có đặc điểm giống nhau là loại 12V-7.2Ah/20Hr, màu vàng - xanh, được sản xuất bởi Công ty cổ phần BMC Vĩnh Phúc; 01 chiếc đài cassette nhãn hiệu Panasonic, model RX-DT75, màu đen; 01 chiếc máy bơm nước nhãn hiệu CHONGQUING HUAWAI, loại XK06-002-00500, màu xám-đen từ trong lán ra đặt

trước cửa lán định để lên xe mô tô chở về. Đúng lúc này, C bị tổ tuần tra của Công huyện Vĩnh Tường phối hợp với Công an thị trấn Thổ Tang cùng ông Nguyễn Văn B, anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1986 và anh Nguyễn Văn C – sinh năm 1985 đều trú tại tổ dân phố Nam C phát hiện, bắt giữ C.

Công an huyện Vĩnh Tường đã lập biên bản sự việc ngày 28/4/2023 tại hiện trường vụ án đã thu giữ các đồ vật, tài sản: 01 chiếc xe mô tô BKS 88L1-321.80; 01 chiếc máy cắt kim loại cầm tay tự chế (để trong cốp xe mô tô gắn BKS: 88L1-321.80); 01 thanh kim loại để tại giá để hàng phía trước xe mô tô BKS: 88L1-321.80; 01 chiếc chìa khóa cắm tại ổ khóa xe mô tô BKS 88L1-321.80; 03 chiếc bình ắc quy; 01 chiếc đài cassette; 01 chiếc máy bơm nước; các tài sản có đặc điểm như đã nêu ở trên.

Công an huyện Vĩnh Tường đã chuyển tin báo về vụ trộm cắp tài sản nêu trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường. Sau khi tiếp nhận tin báo Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và tổ chức các hoạt động điều tra theo quy định pháp luật. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ các đồ vật, tài sản gồm: 01 thanh tre; 01 thanh kim loại được hàn thêm các thanh kim loại nhỏ nối thành hình chữ V có đặc điểm như đã nêu ở trên; 01 chiếc khóa cửa nhãn hiệu Việt Tiệp, loại khóa cài ngang màu vàng, trong tình trạng khóa đóng, kiểm tra khóa vẫn hoạt động bình thường; 01 chiếc khóa nhãn hiệu ALARMLOOK, loại khóa treo, khóa trong trạng thái mở, phần thân khóa bị vỡ. Ngoài các vật chứng thu giữ trên thì tại lán của ông B còn bị hư hỏng các tài sản gồm: Mặt ngoài cánh cửa lán bị gãy tai khuy móc khóa; vỡ hư hỏng hoàn toàn 01 tấm bờ lô xi măng kích thước 90cm x 50cm.

Ngày 29/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành thu giữ các vật chứng tại phòng bếp tầng 1 nhà C, K ở thôn T - xã B nơi cất giấu tài sản do C trộm cắp được gồm: 01 chiếc âm ly; 01 chiếc kìm cầm tay; 01 chiếc máy hàn điện; 01 đoạn dây điện 01 đầu được kết nối với mỏ hàn; 01 đoạn dây điện 01 đầu được kết nối với kẹp mát; 01 hộp que hàn điện; 01 con dao có đặc điểm như đã nêu ở trên. Bên cạnh đó còn thu giữ 06 đoạn vỏ dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 2,5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 16,8m; 01 cuộn dây đồng gồm 12 đoạn, có tổng chiều dài là 33,6m, trọng lượng 0,71kg; 09 đoạn vỏ dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 1,5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 26m; 01 cuộn dây đồng gồm 18 đoạn, có tổng chiều dài là 52m, trọng lượng 0,7kg. K còn giao nộp 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006854 do Công an huyện Vĩnh Tường cấp ngày 09/10/2015 của xe mô tô BKS 88L1-321.80.

Ngày 11/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra yêu cầu định giá tài sản số 388 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện

Vĩnh Tường tiến hành định giá xác định giá trị của những tài sản gồm: 01 chiếc âm ly nhãn hiệu “SON TUNG ELECTRONICS”, model: ST- 6010A, màu đen; 01 chiếc kìm cầm tay bằng kim loại, có chiều dài 20cm, in nổi chữ “MEINFÄ”, tay cầm bọc cao su màu cam- đen; 01 chiếc máy hàn điện nhãn hiệu HIKARI, loại HJ-230, màu đỏ; 01 đoạn dây điện dài 04m, đường kính 01cm, 01 đầu được kết nối với mỏ hàn dài 20cm, màu đen; 01 đoạn dây điện dài 02m, đường kính 01cm, 01 đầu được kết nối với kẹp mát dài 14cm, màu đen; 01 hộp que hàn điện, loại KT-421, bên trong có 75 que hàn; 01 đoạn dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 2,5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 16,8m; 01 đoạn dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 1,5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 26m; 03 chiếc bình ắc quy có đặc điểm giống nhau là loại 12V-7.2Ah/20Hr, màu vàng- xanh, được sản xuất bởi công ty cổ phần BMC Vĩnh Phúc; 01 chiếc đài cassette nhãn hiệu Panasonic, model RX-DT75, màu đen; 01 chiếc máy bơm nước nhãn hiệu CHONGQUING HUAWEI, loại XK06-002-00500, màu xám đen mà C trộm cắp của ông Nguyễn Văn B vào ngày 28/4/2023.

Ngày 29/5/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường đã có Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTTHS kết luận: *“Tổng giá trị của các tài sản nêu trên là 6.830.000 đồng (Sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)”*.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung kết luận định giá tài sản trên cho bị can Nguyễn Văn C, Đỗ Văn K và ông Nguyễn Văn B biết. C, K và ông B đều đồng ý với nội dung kết luận định giá tài sản, không ai có ý kiến thắc mắc gì.

Ngày 18/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra yêu cầu định giá tài sản số 572 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường định giá xác định giá trị thiệt hại của 01 tấm ngói bờ lô xi măng bị vỡ hoàn toàn, 01 khuy cửa bằng kim loại bị đứt gãy và 01 chiếc khóa nhãn hiệu ALARMLOOK, loại khóa treo mà C đã làm hư hỏng khi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn B vào ngày 28/4/2023.

Ngày 28/7/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường đã có Kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐGTTHS kết luận: *“Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản nêu trên là 67.000 đồng (Sáu mươi bảy nghìn đồng chẵn)”*.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung kết luận định giá tài sản trên cho bị can Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn B biết. C và ông B đều đồng ý với nội dung kết luận định giá, không ai có ý kiến thắc mắc gì.

Tại bản Cáo trạng số: 97/CT-VKS-VT ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, bị cáo K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 16/6/2023.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân huyện Vĩnh Tường, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 28/4/2023, Nguyễn Văn C và Đỗ Văn K đã bàn bạc, thống nhất với nhau là K sẽ cho C mượn 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn Đỏ-đen, biển kiểm soát 88L1-321.80 của K để C sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. C chuẩn bị 01 chiếc máy cắt kim loại cầm tay (loại tự chế) và 01 thanh sắt với mục đích để phá khoá cửa rồi điều khiển xe mô tô đi đến xứ đồng Nhà Cũ thuộc tổ dân phố Nam C – thị trấn Thổ Tang – huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc thì thấy 01 lán để đồ của ông Nguyễn Văn B khóa cửa bên ngoài, không có người trông giữ nên C đã đột nhập trộm cắp các tài sản gồm: 01 chiếc âm ly nhãn hiệu “SON TUNG ELECTRONICS”, model: ST- 6010A, màu đen; 01 chiếc kìm cầm tay bằng kim loại, có chiều dài 20cm, in nổi chữ “MEINFA”, tay cầm bọc cao su màu cam- đen; 01 chiếc máy hàn điện nhãn hiệu HIKARI, loại HJ-230, màu đỏ; 01 đoạn dây điện dài 04m, đường kính 01cm, 01 đầu được kết nối với mỏ hàn dài 20cm, màu đen; 01 đoạn dây điện dài 02m, đường kính 01cm, 01 đầu được kết nối với kẹp mát dài 14cm, màu đen; 01 hộp que hàn điện, loại KT-421, bên trong có 75 que hàn; 01 đoạn dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x

2,5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 16,8m; 01 đoạn dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 1,5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 26m. C đem theo những tài sản nêu trên về nhà và cùng K di chuyển những tài sản này đem cất giấu vào trong gian phòng bếp tầng 1 nhà C. Sau đó, C và K thay nhau sử dụng dao gọt tách bỏ phần dây nhựa để lấy phần lõi bằng đồng của 02 cuộn dây điện mà C vừa trộm cắp được. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, C tiếp tục mượn xe của K và quay lại lán của ông B để trộm cắp tài sản thì K đồng ý. C điều khiển xe mô tô nêu trên đến dựng trước cửa lán của ông B rồi lần lượt mang 03 chiếc bình ắc quy đều có đặc điểm giống nhau là loại 12V-7.2Ah/20Hr, màu vàng- xanh, được sản xuất bởi Công ty cổ phần BMC Vĩnh Phúc; 01 chiếc đài cassette nhãn hiệu Panasonic, model RX-DT75, màu đen; 01 chiếc máy bơm nước nhãn hiệu CHONGQUING HUAWEI, loại XK06-002-00500, màu xám-đen từ trong lán ra đặt trước cửa lán định để lên xe mô tô chở về thì bị tổ tuần tra của Công huyện Vĩnh Tường phối hợp với Công an thị trấn Thổ Tang cùng ông Nguyễn Văn B, anh Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Văn C phát hiện, giữ lại cùng các vật chứng liên quan. Tổng giá trị của các tài sản mà C và K đã trộm cắp là 6.830.000 đồng.

Hành vi như đã nêu trên của Nguyễn Văn C và Đỗ Văn K đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội bị quần chúng nhân dân lên án. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương, hiện nay trên địa bàn huyện Vĩnh Tường nói riêng cũng như trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc nói chung tình hình trộm cắp tài sản có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và K quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4]. Về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm, trong đó: Nguyễn Văn C đã trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp các tài sản để bên trong lán của ông B với tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 6.830.000 đồng; còn Đỗ Văn K đã bàn bạc, thống nhất cho C mượn 01 xe mô tô BKS 88L1-321.80 để C sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, cùng với C mang các tài sản trộm cắp được vào trong bếp nhà mình. Do đó, C có vai trò chính trong vụ án còn K là đồng phạm với vai trò là người giúp sức.

Các bị cáo C và K đều là người có nhận thức bình thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật, nhưng không chịu làm ăn chân chính đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bản thân Đỗ Văn K đã 01 tiền sự: Ngày 26/04/2023, K bị công an xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/04/2023, hình thức xử phạt là phạt tiền. Ngày 04/8/2023, K đã nộp đầy đủ số tiền phạt 1.500.000 đồng.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà xác định C và K được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo làm nghề tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không có khả năng thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với các tài sản của ông B bị C trộm cắp đã được Cơ quan điều tra trả lại cho ông B; đối với 02 đoạn dây điện của ông B bị C trộm cắp rồi C cùng với K đã bóc tách vỏ cơ quan điều tra đã trả lại theo yêu cầu của ông B; ông B không yêu cầu bồi thường gì đối với những thiệt hại nêu trên. Đối với những tài sản bị C làm hư hỏng khi đột nhập trộm cắp, ông B xin tự khắc phục hậu quả, không yêu cầu C hay bất kỳ ai phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc âm ly nhãn hiệu “SON TUNG ELECTRONICS”, model: ST- 6010A, màu đen; 01 chiếc kìm cầm tay bằng kim loại, có chiều dài 20cm, in chữ nổi chữ “MEINF A”, tay cầm bọc cao su màu cam- đen; 01 chiếc máy hàn điện nhãn hiệu HIKARI, loại HJ-230, màu đỏ; 01 đoạn dây điện dài 04m, đường kính

01cm, 01 đầu được kết nối với mỏ hàn dài 20cm, màu đen; 01 đoạn dây điện dài 02m, đường kính 01cm, 01 đầu được kết nối với kẹp mát dài 14cm, màu đen; 01 hộp que hàn điện, loại KT-421, bên trong có 75 que hàn; 03 chiếc bình ắc quy có đặc điểm giống nhau là loại 12V-7.2Ah/20Hr, màu vàng- xanh, được sản xuất bởi công ty cổ phần BMC Vĩnh Phúc; 01 chiếc đài cassette nhãn hiệu Panasonic, model RX-DT75, màu đen; 01 chiếc máy bơm nước nhãn hiệu CHONGQUING HUAWEL, loại XK06-002-00500, màu xám đen; 01 chiếc khóa cửa nhãn hiệu Việt Tiệp, loại khóa cài ngang, màu vàng; 01 chiếc khóa nhãn hiệu ALARMLOOK, loại khóa treo đều là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn B bị Nguyễn Văn C trộm cắp và làm hư hỏng. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản nêu trên cho ông B theo quy định pháp luật. Ông B đã nhận lại các tài sản đó và không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 06 đoạn vỏ dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 2,5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 16,8m; 01 cuộn dây đồng gồm 12 đoạn, có tổng chiều dài là 33,6m, trọng lượng 0,71kg; 09 đoạn vỏ dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 1,5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 26m; 01 cuộn dây đồng gồm 18 đoạn, có tổng chiều dài là 52m, trọng lượng 0,7kg. Quá trình điều tra xác định, những tài sản trên hình thành do C và K dùng dao bóc tách từ 01 đoạn dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 2,5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 16,8m; 01 đoạn dây điện màu vàng, nhãn hiệu KOREA, loại 2C x 1,5 (loại 02 lõi), tổng chiều dài 26m. Đây đều là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn B bị Nguyễn Văn C trộm cắp. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản nêu trên cho ông B theo quy định pháp luật. Ông B đã nhận lại các tài sản đó và không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn Đỏ-đen, số khung RLHJA310XE077470, số máy JA31E-0282033, BKS 88L1-321.80; 01 chiếc chìa khóa cắm tại ổ khóa xe mô tô BKS 88L1-321.80 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006854 do Công an huyện Vĩnh Tường cấp ngày 09/10/2015 của xe mô tô BKS 88L1-321.80 là tài sản thuộc quyền sở hữu của Đỗ Văn K (K đứng tên chính chủ trong Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy), được các bị can sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của ông B ngày 28/4/2023 nên tịch thu bán phát mại để sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc máy cắt kim loại cầm tay tự chế thân máy bằng ống nhựa màu xám, dài 16 cm, đường kính 05 cm, trên thân máy cắt có gắn 01 chiếc công tắc màu đỏ đen, bên trong ống nhựa gắn 01 chiếc mô tơ, 01 đầu máy cắt gắn đá mài màu xanh, đường kính 04 cm 01 đầu còn lại đầu nối vào 02 cực của bình ắc-quy của

xe mô tô BKS 88L1-321.80; 01 thanh kim loại màu vàng, dài 30 cm, đường kính 1,5 cm và 01 con dao dài 30 cm, cán dao bằng gỗ dài 16 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 14 cm là tài sản của C, C sử dụng làm công cụ để trộm cắp tài sản và sử dụng để tách vỏ dây điện trộm cắp của ông B vào ngày 28/4/2023, hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 thanh tre dài 34cm, rộng 2,5cm, dày 1,5cm; 01 thanh kim loại dài 73cm, rộng 2,5cm, dày 1,3cm, được hàn thêm các thanh kim loại nhỏ nổi thành hình chữ V, đường kính 0,5cm, quá trình điều tra xác định C nhặt thanh tre và thanh kim loại này ở giáp chân tường lán của ông B rồi sử dụng để làm điểm tựa để trèo lên mái đột nhập trộm cắp tài sản trong lán của ông B, đây là vật chứng của vụ án được các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Đỗ Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 16/6/2023).

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn K 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 16/6/2023).

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu bán phát mai sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn Đỏ-đen, số khung RLHJA310XE077470, số máy JA31E-0282033, BKS 88L1-321.80 (kèm theo là 01 chiếc chìa khóa cắm tại ổ khóa xe mô tô BKS 88L1-321.80 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006854 do Công an huyện Vĩnh Tường cấp ngày 09/10/2015 của xe mô tô BKS 88L1-321.80).

Tịch thu tiêu hủy của C 01 chiếc máy cắt kim loại cầm tay tự chế thân máy bằng ống nhựa màu xám, dài 16 cm, đường kính 05 cm, trên thân máy cắt có gắn 01 chiếc công tắc màu đỏ đen, bên trong ống nhựa gắn 01 chiếc mô tơ, 01 đầu máy cắt gắn đá mài màu xanh, đường kính 04 cm 01 đầu còn lại đầu nối vào 02 cực của bình ắc-quy của xe mô tô BKS 88L1-321.80; 01 thanh kim loại màu vàng, dài 30 cm, đường kính 1,5 cm và 01 con dao dài 30 cm, cán dao bằng gỗ dài 16 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 14 cm.

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh tre dài 34cm, rộng 2,5cm, dày 1,5cm; 01 thanh kim loại dài 73cm, rộng 2,5cm, dày 1,3cm, được hàn thêm các thanh kim loại nhỏ nối thành hình chữ V, đường kính 0,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường)

Bị cáo Nguyễn Văn Cương và Đỗ Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS + VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trường Sơn